|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO BRVT  **TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNGĐẠO** | **MA TRẬN 04 ĐỀ KIỂM TRA HK II**  **MÔN GDCD KHỐI 12**  **Năm học: 2020 - 2021** |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (8đ):**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề/bài** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Bai 7: Công dân với các quyền dân chủ** | - Nêu được khái niệm, nội dung, ý nghĩa và cách thức thực hiện quyền bầu cử và ứng cử  -Nêu được Khái niệm, nội dung, ý nghĩa và cách thức thực hiện quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội của công dân.  - Nêu được khái niệm, nội dung, ý nghĩa quyền khiếu nại, tố cáo | - Phân biệt được các trường hợp được, không được thực hiện quyền bầu cử  -Phân biệt được những hành vi thực hiện đúng và không đúng quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội của công dân  Hiểu được dự khác nhau giữ việc thực hiện quyền khiếu nại và quyền tố cáo. | - Thực hiện được quyền bầu cử , ứng cử theo đúng quy định của pháp luật  - Thực hiện quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội theo đúng quy định của pháp luật  - Sử dụng đúng các quyền dân chủ của mình | - Lựa chọn đúng các quyền dân chủ của mọi người |  |
| *Số câu:6* | *Số câu:4* | *Số câu:2* | *Số câu:2* | **Số câu: 14** |
| **Bài 8: Pháp luật với sự phát triển của công dân** | - Nêu được khái niệm và nội dung quyền học tập.  - Nêu được khái niệm và nội dung quyền sáng tạo.  - Nêu được khái niệm và nội dung quyền phát triển. | - Hiểu khái niệm và nội dung quyền học tập.  - Hiểu được khái niệm và nội dung quyền sáng tạo.  - Hiểu được nội dung quy định của pháp luật về quyền phát triển của công dân. | - Biết nhận xét, đánh giá việc thực hiện, quyền học tập, quyền sáng tạo và quyền phát triển của công dân. | - Lựa chọn đúng các quyền học tập của công dân  - Lựa chọn đúng các quyền sáng tạo của công dân.  - Lựa chọn đúng các quyền phát triển của công dân. |  |
| *Số câu:4* | *Số câu:4* | *Số câu:2* | *Số câu:2* | **Số câu:12** |
| **Bài 9: Pháp luật với sự phát triển bền vững đất nước** | Nêu được nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển lĩnh vực XH, môi trường. | Hiểu được nội dung quy định của pháp luật về lĩnh vực kinh tế. |  |  |  |
| *Số câu:3* | *Số câu:3* | *Số câu:* | *Số câu:* | **Số câu: 6** |
|  | **Số câu: 13**  **Tỉ lệ: 41%** | **Số câu: 11**  **Tỉ lệ: 35%** | **Số câu: 4**  **Tỉ lệ: 12%** | **Số câu: 4**  **Tỉ lệ: 12%** | **Tổng số: 32**  **Tỉ lệ: 100%** |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (2đ):**

Học sinh học kỹ khái niệm và nội dung **bài 8** **Pháp luật với sự phát triển của công dân** và **bài 9 Pháp luật với sự phát triển bề vững của đất nước.**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HKII MÔN GDCD- LỚP 12**

**BÀI 7: CÔNG DÂN VỚI CÁC QUYỀN DÂN CHỦ**

**Câu 1**. Công dân Việt Nam đủ bao nhiêu tuổi có quyền tham gia bầu cử?

A. 18.

B. 19.

C. 20 .

D.21.

**Câu 2.** Quyền bầu cử, ứng cử của công dân là các quyền dân chủ

A. hình thức

B. cơ bản

C. trực tiếp

D. gián tiếp

**Câu 3.** Quyền bầu cử của công dân được thực hiện theo nguyên tắc

A. phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

B. bình đẳng, công khai, tự nguyện và bỏ phiếu kín.

C. bình đẳng, công khai, dân chủ, tự nguyện.

D. trực tiếp, tự do, dân chủ, công khai.

**Câu 4:**Tham gia thảo luận, góp ý kiến xây dựng các văn bản pháp luật quan trọng, liên quan đến các quyền và lợi ích cơ bản của công dân là việc thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước ở phạm vi

1. cả nước. B. cơ sở. C. địa phương. D. khu phố.

**Câu 5**: Ở phạm vi cơ sở, dân chủ trực tiếp được thực hiện theo cơ chế

A. phổ thông, bình đẳng, trực tiếp. B. dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.

C. trực tiếp, thẳng thắn, thực tế. D. bình đẳng, trực tiếp, đôi bên cùng có lợi.

**Câu 6**: Quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội là quyền dân chủ cơ bản của công dân trên lĩnh vực nào?

A. Kinh tế. B. Chính trị. C. Văn hóa. D. Xã hội.

**Câu 7**. Quyền được báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất

kì cá nhân, tổ chức, cơ quan nào được hiểu là quyền

A. khiếu nại. B. tố cáo. C. tham gia quản lí nhà nước và xã hội. D. tự do ngôn luận.

**Câu 8**. Quyền đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính khi có căn cứ cho rằng quyết định hoặc hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm đến quyền , lợi ích hợp pháp của mình được hiểu là quyền

A. khiếu nại. B. tố cáo. C. tham gia quản lí nhà nước và xã hội. D. tự do ngôn luận.

**Câu 9**. Quyền khiếu nại, tố cáo của công dân là quyền gắn liền với việc thực hiện hình thức dân chủ

A. trực tiếp. B. gián tiếp. C. hình thức. D. cơ bản.

**Câu 10**. Quyền khiếu nại, tố cáo của công dân được quy định trong Hiến pháp là quyền dân chủ

A. cơ bản B. trực tiếp C. gián tiếp D. hình thức

**Câu 11**: Quyền ứng cử của công dân được thực hiện theo

A. một con đường. B. hai con đường. C. ba con đường. D. bốn con đường.

**Câu 12.** Trường hợp nào dưới đây **không** **được** thực hiện quyền bầu cử?

A. Người đang thi hành án phạt tù**.** C. Người đang bị nghi ngờ vi phạm pháp luật.

D. Người đang đi công tác ở biên giới, hải đảo. B. Người đang điều trị ở bệnh viện.

**Câu 13**: Pháp luật quy định về điều kiện tự ứng cử vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp là

A. mọi công dân đủ 18 tuổi không vi phạm pháp luật.

B. mọi công dân đủ 18 tuổi, có năng lực và tín nhiệm với cử tri.

C. mọi công dân đủ 21 tuổi, có năng lực và tín nhiệm với cử tri.

D. mọi công dân đủ 21 tuổi, có năng lực và không vi phạm luật.

**Câu14:** Việc quy định mỗi lá phiếu đều có giá trị như nhau thể hiện nguyên tắc nào trong bầu cử?

A. Phổ thông . B. Trực tiếp. C. Bỏ phiếu kín. D. Bình đẳng.

**Câu 15.** Quyền bầu cử là quyền dân chủ của công dân trong lĩnh vực

A. kinh tế. B. chính trị C. văn hóa. D.xã hội.

**Câu 16.** Trường hợp nào sau đây **không được** thực hiện quyền bầu cử ?

A. Người đã được xóa án. B. Người mất năng lực hành vi dân sự.

C. Người đang bị nghi ngờ có hành vi vi phạm pháp luật. D. Học sinh lớp 12 đủ 18 tuổi.

**Câu 17**: Luật An toàn giao thông quy định từ ngày 15 tháng 12 năm 2007, mọi người đi xe máy phải đội nón bảo hiểm. Đây là những việc

1. phải được thông báo để dân biết và thực hiện.
2. dân bàn và quyết định trực tiếp.
3. dân đuợc thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định.
4. nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra.

**Câu 18**. Ở phạm vi cả nước, quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội được thực hiện qua việc làm nào ?

A. Thảo luận, góp ý xây dựng các văn bản pháp luật quan trọng. B. Giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước.

C. Bàn bạc, quyết định trực tiếp các chính sách. D. Trực tiếp thực thi các công việc.

**Câu 19.** Ở phạm vi cơ sở, dự thảo qui hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của xã, phường là những việc

A. phải được thông báo để dân biết và thực hiện.

B. dân bàn và quyết định trực tiếp

C. dân đuợc thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định.

D. nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra.

**Câu 20**. Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật của bất kì cá nhân, tổ chức, cơ quan nào thì đối tượng nào được thực hiện quyền tố cáo ?

A. Công ty. B. Tổ chức. C. Cơ quan. D. Công dân.

**Câu 21**. Khi cơ quan, tổ chức đưa ra các quyết định hành chính, hành vi hành chính mà công dân có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi này là sai thì để khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp của mình, công dân cần thực hiện quyền

A. khiếu nại. B. tố cáo. C. kiểm tra. D. tố giác.

**Câu 22**. Trong quá trình tiếp nhận, giải quyết tố cáo, nếu thấy có dấu hiệu phạm tội thì cơ quan tổ chức tiếp nhận, giải quyết tố cáo phải chuyển tin báo hồ sơ cho

A. cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát.

B. người đứng đầu cơ quan cấp trên của cơ quan tổ chức có người bị tố cáo.

C. Chánh thanh tra các cấp.

D. Tổng thanh tra Chính phủ.

**Câu 23**. Phát hiện, ngăn chặn việc làm trái pháp luật xâm hại đến lợi ích của Nhà nước, tổ chức , cá nhân là mục đích của việc thực hiện quyền nào?

A. Quyền khiếu nại. B. Quyền tố cáo.

C. Quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội. D. Quyền được phát triển.

**Câu 24**. Việc cử tri không tự viết được phiếu bầu phải nhờ người viết hộ, người viết hộ phải đảm bảo bí mật phiếu bầu. Sau đó cử tri phải tự mình bỏ phiếu, thể hiện nguyên tắc

A. phổ thông.

B. bình đẳng.

C. trực tiếp.

D. bỏ phiếu kín.

**Câu 25.** Bố bạn Nam có việc bận nên đã nhờ bạn Nam đi bầu cử Quốc hội và HĐND. Việc làm của bố con bạn Nam đã vi phạm nguyên tắc bầu cử

A. phổ thông.

B. bình đẳng.

C. trực tiếp.

D. bỏ phiếu kín.

**Câu 26**: Theo quy định người già yếu, tàn tật thì tổ bầu cử mang thùng phiếu và phiếu bầu đến nơi ở của cử tri. Việc này thể hiện nguyên tắc bầu cử

A. phổ thông, trực tiếp. B. phổ thông, bỏ phiếu kín.

C. bình đẳng, phổ thông. D. trực tiếp, bỏ phiếu kín.

**Câu 27**: Theo quy định của pháp luật nước ta, ai có quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội?

A. Công dân đủ 21 tuổi trở lên. B. Cán bộ, công chức nhà nước.

C. Tất cả mọi công dân. D. Những người đứng đầu các cơ quan trong bộ máy Nhà nước.

**Câu 28*:*** Công dân A tham gia góp ý vào dự thảo luật khi nhà nước trưng cầu dân ý, vậy công dân A đã thực hiện quyền dân chủ nào?

A. Quyền ứng cử. B. Quyền kiểm tra giám sát.

C. Quyền khiếu nại, tố cáo. D. Quyền tham gia quản lí Nhà nước và xã hội.

**Câu 29:** Ông K tham gia thảo luận giải quyết việc xả rác bừa bãi tại khu phố là quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội ở phạm vi nào ?

A. cả nước. B. cơ sở . C. trung ương. D.trung ương và địa phương.

**Câu 30.** Chị Xuân bị giám đốc công ti kỷ luật với hình thức “Chuyển công tác khác”. Chị Xuân cho rằng quyết định của giám đốc xâm phạm quyền lợi của mình, chị cần gửi đơn đề nghị được xem xét lại hình thức kỉ luật. Đơn đó là đơn

A. khiếu nại.B. tố cáo. C. tố giác. D. đề xuất.

**Câu 31.** Anh T phát hiện chị C (chị C là kế toán công ty) đã lập nhiều phiếu chi khống nhằm biển thủ tiền của công ti, sau đó hợp thức hóa thành tiền cá nhân rồi rút ra tiêu xài. Anh T đã báo việc này cho giám đốc công ty biết. Hành vi này của anh T thể hiện anh T đã thực hiện quyền

A. khiếu nại. B. tố cáo. C. thông báo. D. tố giác

**Câu 32.** Là học sinh lớp 12, em và các ban tham gia quản lý lớp học bằng những hình thức dân chủ nào?

A. Bầu lớp trưởng, bí thư B. Thảo luận, góp ý cho hoạt động của lớp.

C. Biểu quyết những vấn đề chung của lớpD. Trực tiếp, gián tiếp

**Câu 33.** Còn 2 ngày nữa là đến ngày bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Gia đình A đã nhận được thẻ cử tri và A đã đủ tuổi nhưng lại không có thẻ cử tri. Nếu em là A, em sẽ phải làm gì?

A. Im lặng và vui mừng vì khỏi phải đi bầu cử. B. Đến tổ bầu đề nghị bổ sung thẻ cử tri của mình.

C. Khiếu nại việc làm sai của tổ bầu cử. D. Chờ đợi đến ngày bầu cử mới nói.

**Câu 34.** Bạn N có chị X đã 20 tuổi bị bệnh tâm thần nhưng rất thích đi bầu cử. Bạn N khẳng định là chị mình được đi bầu cử Quốc hội và HĐND vì ai đủ 18 tuổi cũng có quyền bầu cử. Nếu là bạn của N, em chọn cách ứng xử nào sau đây cho phù hợp?

A. Đồng tình với N. B. Phân tích cho N biết chị X không được bầu cử.

C. Khuyên N đi bầu cử hộ cho chị X. D. Lựa lời động viên chị X ở nhà.

**Câu 35.** Vào tiết sinh hoạt lớp ngày 11/2, Đoàn trường yêu cầu học sinh chọn địa điểm tổ chức cắm trại ngày 26/3. Bạn A phản đối, cho rằng cắm trại ở đâu cũng được, không cần phải chọn, mất thời gian. Em có thái độ như thế nào đối với việc làm của bạn A?

A. Không quan tâm vì đó là quyền tự do ngôn luận của bạn.

B. Không đồng ý với việc làm trên vì tranh luận sẽ làm mất đòan kết.

C. Giải thích cho bạn biết vì sao phải chọn địa điểm cắm trại.

D. Ai sao mình vậy, khuyên bạn im lặng, biểu quyết khi có yêu cầu.

**Câu 36.** Khi biết bạn H chuẩn bị đưa những nội dung bịa đặt về bạn T học cùng lớp lên trang mạng xã hội, em lựa chọn cách xử sự nào ?

A. Báo cho cô giáo chủ nhiệm. B. Coi như không biết.

C. Khuyến khích bạn A làm việc đó. D. Báo cho bạn B và khuyên bạn nói xấu lại bạn.

**Câu 37.** Ông An dù đã thực hiện đầy đủ thủ tục hồ sơ theo quy định của pháp luật để xin cho con được vào học tại trường THCS X nhưng bị hiệu trưởng trường này từ chối. Vậy ông An có thể gửi đơn khiếu nại đâu?

A. Hiệu trưởng trường X.

B. Trưởng phòng giáo dục – người đứng đầu cơ quan quản lí trường X.

C. Giám đốc Sở GD-ĐT- người đứng đầu cơ quan quản lí phòng giáo dục.

D. Chủ tịch UBND huyện nơi trường X có trụ sở.

**Câu 38**: “Hình thức dân chủ với những qui chế, thiết chế để nhân dân thảo luận, biểu quyết tham gia trực tiếp quyết định công việc của cộng đồng, của Nhà nước.” là

A. hình thức dân chủ trực tiếp. B. hình thức dân chủ gián tiếp

C. hình thức dân chủ tập trung. D. hình thức dân chủ xã hội chủ nghĩa.

**Câu 39:** “Hình thức dân chủ với những qui chế, thiết chế để nhân dân bầu ra những người đại diện của mình quyết định các công việc chung của cộng đồng, của Nhà nước.” là

A. hình thức dân chủ trực tiếp. B. hình thức dân chủ gián tiếp.

C. hình thức dân chủ tập trung. D. hình thức dân chủ xã hội chủ nghĩa.

**Câu 40:** Hiến pháp 2013 qui định mọi công dân

A. đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử và ứng cử. B. đủ 21 tuổi trở lên có quyền bầu cử và ứng cử.

C. Từ 18 đến 21 tuổi có quyền bầu cử và ứng cử. D. đủ 18 tuổi có quyền bầu cử, đủ 21 tuổi có quyền ứng cử.

**Câu 41:** Nhận định nào **sai**: Khi xác định người không được thực hiện quyền bầu cử?

A. Người đang chấp hành hình phạt tù. B. Người đang bị tạm giam.

C. Người bị tước quyền bầu cử theo bản án của Toà án. D. Người mất năng lực hành vi dân sự.

**Câu 42:** Nguyên tắc nào không phải là nguyên tắc bầu cử?

A. Phổ thông. B. Bình đẳng. C. Công khai. D. Trực tiếp.

**Câu 43:** Quyền ứng cử của công dân có thể thực hiện bằng

A. 1 con đường. B. 2 con đường. C. 3 con đường. D. 4 con đường.

**Câu 44:** “ Qui định về người có quyền bầu cử và ứng cử vào cơ quan đại biểu của nhân dân” là một nội dung thuộc

A. ý nghĩa quyền bầu cử, ứng cử. B. nôị dung quyền bầu cử, ứng cử.

C. khái niệm quyền bầu cử, ứng cử. D. bình đẳng trong thực hiện quyền bầu cử, ứng cử.

**Câu 45:** Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội là quyền gắn liền với việc thực hiện

A. hình thức dân chủ trực tiếp. B. hình thức dân chủ gián tiếp.

C. hình thức dân chủ tập trung. D. hình thức dân chủ xã hội chủ nghĩa.

**Câu 46:** Tham gia thảo luận, góp ý kiến xây dựng các văn bản pháp luật quan trọng, liên quan đến các quyền và lợi ích cơ bản của công dân là việc thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước ở

A. phạm vi cả nước. B. phạm vi cơ sở. C. phạm vi địa phương. D. phạm vi cơ sở và địa phương.

**Câu 47:** Thảo luận và biểu quyết các các vấn đề trọng đại khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân là việc thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước ở

A. phạm vi cả nước. B. phạm vi cơ sở. C. phạm vi địa phương. D. phạm vi cơ sở và địa phương.

**Câu 48:** Trên cơ sở chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhân dân trực tiếp quyết định những công việc thiết thực, cụ thể gắn liền với quyền và nghĩa vụ nơi họ sinh sống là việc thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước ở

A. phạm vi cả nước. B. phạm vi cơ sở. C. phạm vi địa phương. D. phạm vi cơ sở và địa phương.

**Câu 49:** Ở phạm vi cơ sở, chủ trương, chính sách pháp luật là những việc

A. phải được thông báo để dân biết và thực hiện.

B. dân bàn và quyết định trực tiếp.

C. dân đuợc thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định.

D. nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra.

**Câu 50:** Ở phạm vi cơ sở, kiểm sát việc khiếu nại, tố cáo của công dân là những việc

A. phải được thông báo để dân biết và thực hiện.

B. dân bàn và quyết định trực tiếp.

C. dân đuợc thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định.

D. nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra.

**Câu 51:** Ở phạm vi cơ sở, các đề án định canh, định cư, giải phóng mặt bằng, tái định cư …. là những việc

A. phải được thông báo để dân biết và thực hiện.

B. dân bàn và quyết định trực tiếp.

C. dân đuợc thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định.

D. nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra.

**Câu 52:** Ở phạm vi cơ sở, chủ trương và mức đóng góp xây dựng các công trình phúc lợi công cộng là những việc

A. phải được thông báo để dân biết và thực hiện.

B. dân bàn và quyết định trực tiếp.

C. dân đuợc thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định.

D. nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra.

**Câu 53:** Ở phạm vi cơ sở, xây dựng hương ước, qui ước … là những việc

A. phải được thông báo để dân biết và thực hiện.

B. dân bàn và quyết định trực tiếp.

C. dân đuợc thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định.

D. nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra.

**Câu 54:** Ở phạm vi cơ sở, kiểm sát dự toán và quyết toán ngân sách xã, phường là những việc

A. phải được thông báo để dân biết và thực hiện.

B. dân bàn và quyết định trực tiếp.

C. dân đuợc thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định.

D. nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra.

**Câu 55:** Ở phạm vi cơ sở, dự thảo qui hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của xã, phường là những việc

A. phải được thông báo để dân biết và thực hiện.

B. dân bàn và quyết định trực tiếp.

C. dân đuợc thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định.

**BÀI 8. PHÁP LUẬT VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG DÂN**

**Câu 1.** Quyền đưa ra phát minh, sáng chế, sáng kiến cải tiến kỹ thuật là thuộc quyền nào dưới đây của công dân?

A. Quyền sáng tạo. B. Quyền được phát triển. C. Quyền học tập. D. Quyền lao động.

**Câu 2.** Một trong những nội dung của quyền được phát triển của công dân là công dân

A. có quyền được khuyến khích, bồi dưỡng để phát triển tai năng. B. được học ở các trường đại học.

C. được học ở nơi nào mình thích. D. được học môn học nào mình thích.

**Câu 3.** Quyền học tập của công dân không bao gồm nội dung nào dưới đây ?

A. Quyền học không hạn chế. B. Quyền được học ở bất cứ trường đại học nào theo sở thích.

C. Quyền được học thường xuyên, học suốt đời. D. Quyền được đối xử bình đẳng về cơ hộ học tập.

**Câu 4.** Đoạt giải quốc gia trong kỳ thi học sinh giỏi, D được tuyển thẳng vào Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. D đã được hưởng quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền học suốt đời. B. Quyền ưu tiên trong tuyển sinh.

C. Quyền được phát triển của công dân. D. Quyền ưu tiên lựa chọn nơi học tập.

**Câu 5.** Quyền học tập của công dân không bao gồm nội dung nào dưới đây ?

A. Quyền học bất cứ nghành nghề nào mình thich. B. Quyền học thường xuyên, học suốt đời.

C. Quyền học không hạn chế. D. Học ngành, nghề phù hợp với khả năng và điều kiện của mình.

**Câu 6.** Quyền sáng tạo của công dân không bao gồm nội dung nào dưới đây ?

A. Tự do nghiên cứu khoa học. B. Kiến nghị với các cơ quan, trường học.

C. Đưa ra phát minh, sáng chế. D. Sáng tác văn học, nghệ thuật.

**Câu 7.** Là học sinh giỏi, H được vào học ở trường Chuyên của tỉnh. H đã được hưởng quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền học không hạn chế. B. Quyền ưu tiên trong tuyển sinh.

C. Quyền được phát triển của công dân. D. Quyền ưu tiên trong lựa chọn nơi học tập.

**Câu 8.** Công dân có quyền học ở các cấp / bậc học, từ Tiểu học đến Đại học và Sau Đại học theo quy định của pháp luật là thể hiện

A. quyền học không hạn chế. B. quyền học thường xuyên.

C. quyền học ở nhiều bậc học. D. quyền học theo sở thích.

**Câu 9.** Quyền học của công dân không bị phân biệt đối xử về dân tộc, tôn giáo, nguồn gốc của gia đình thể hiện quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo. B. Bình đẳng về cơ hội học tập.

C. Bình đẳng về thời gian học tập . D. Bình đẳng về hoàn cảnh gia đình.

**Câu 10.** Quyền học không hạn chế của công dân là công nhận công dân có quyền

A. học ở mọi bậc học thông qua thi tuyển hoặc xét tuyển.

B. học ở bất cứ trường nào mà không cần thi tuyển hoặc xét tuyển.

C. học ở mọi lúc, mọi nơi .

D. học ở bất cứ ngành, nghề nào theo sở thích mà không cần điều kiện gì.

**Câu 11.** Sau mấy năm làm công nhân, anh Đ vào học hệ Đại học tại chức. Anh Đ đã thực hiện quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền học tập và lao động. B. Quyền học không hạn chế.

C. Quyền học thường xuyên. D. Quyền tự do học tập.

**Câu 12.** Nội dung nào dưới đây không phải là trách nhiệm của Nhà nước trong việc đảm bảo quyền học tập của công dân ?

A. Miễn giảm học phí cho học sinh thuộc diện chính sách. B. Ưu tiên chọn trường đại học cho tất cả mọi người.

C. Cấp học bổng cho học sinh giỏi. D. Giúp đỡ học sinh vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn.

**Câu 13.** Quy chế tuyển sinh đại học quy định những học sinh đoạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia và quốc tế được ưu tiên tuyển thẳng vào các trường đại học là thể hiện quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền được khuyến khích. B. Quyền học tập. C. Quyền được phát triển. D. Quyền được ưu tiên.

**Câu 14.** Sau một năm nghiên cứu, anh B là kỹ sư nhà máy đã cải tiến máy móc, rút ngắn quy trình sản xuất, nâng cao năng suất lao động. Anh B đã thực hiện quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền lao động sáng tạo. B. Quyền được phát triển. C. Quyền sáng tạo. D. Quyền cải tiến máy móc.

**Câu 15.** Công dân có quyền sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học là nội dung quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền sáng tạo. B. Quyền tác giả. C. Quyền được phát triển. D. Quyền tự do cá nhân.

**Câu 16.** Nội dung nào dưới đây không thuộc quyền được phát triển của công dân?

A. Những người phát triển sớm về trí tuệ có quyền học vượt lớp.

B. Những học sinh nghèo được miễn giảm học phí.

C. Những học sinh xuất sắc có thể được học ở các trường chuyên.

D. Những người đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia được tuyển thẳng vào đại học.

**Câu 17.** Việc công dân học bất cứ ngành nghề nào phù hợp với năng khiếu, khả năng, sở thích và điều kiện của mình là một trong các nội dung của

A. quyền học tập của công dân. B. quyền được phát triển của công dân.

C. quyền tự do của công dân. D. quyền lựa chọn ngành nghề của công dân.

**Câu 18.** Khẳng định nào dưới đây là đúng về quyền học tập của công dân ?

A. Công dân có quyền học không hạn chế thông qua thi tuyển hoặc xét tuyển

B. Công dân có thể tự do vào học ở các trường học.

C. Mọi công dân có thể vào học đại học mà không cần có điều kiện gì.

D. Mọi công dân có thể học ở bất kỳ trường đại học nào.

**Câu 19.** Công dân có thể học bằng nhiều hình thức khác nhau và học ở các loại hình trường, lớp khác nhau là biểu hiện của quyền

A. học thường xuyên, học suốt đời. B. tự do học tập.

C. học bất cứ nơi nào. D. bình đẳng về trách nhiệm học tập.

**Câu 20.**D múa rất đẹp và đã giành giải thưởng quốc gia về biểu diễn nghệ thuật múa, nên D được tuyển thẳng vào Trường Đại học Văn hóa - Nghệ thuật. D đã được hưởng quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền học tập theo sở thích. B. Quyền được khuyến khích, bổi dưỡng để phát triển tài năng.

C. Quyền học tập không hạn chế. D. Quyền học tập có điều kiện trong môi trường nghệ thuật.

**Câu 21.** Q thi đỗ và được tuyển chọn vào lớp Cử nhân chất lượng cao của Trường Đại học M. Q đã được hưởng quyền gì dưới đây của công dân ?

A. Quyền học không hạn chế. B. Quyền ưu tiên trong tuyển sinh.

C. Quyền được phát triển của công dân. D. Quyền ưu tiên trong lựa chọn nơi học tập.

**Câu 22.** L không đủ điểm xét tuyển nên không được vào học ở trường đại học. L cho rằng mình không còn quyền học tập nữa. Trong trường hợp này, theo em, L có thể tiếp tục thực hiện quyền học tập nữa không ?

A. Có thể học bất cứ lúc ngành nào. B. Có thể học ở bất cứ cơ sở giáo dục nào mà mình muốn.

C. Có thể tiếp tục học theo các hình thức khác nhau. D. Có thể học tập không hạn chế.

**Câu 23.**Trong kỳ tuyển sinh năm nay, V không trúng tuyển vào đại học nên đã cho rằng mình không được thực hiện quyền học tập nữa. Còn X thì nói V vẫn có quyền học tập. Em đồng ý với ý kiến nào dưới đây ? Vì sao ?

A. Quyền học tập của V đã chấm dứt vì V không còn khả năng đi học.

B. Quyền học tập của V đã chấm dứt vì V không còn cơ hội học.

C. Vẫn có quyền học tập vì V có thể học thường xuyên, học suốt đời.

D. V không có quyền học tập vì V có thể phải nhập ngũ.

**Câu 24.**Pháp luật nước ta khuyến khích tự do sáng tạo, phổ biến các tác phẩm văn học, nghệ thuật có lợi cho đất nước là nhằm thúc đẩy quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền sáng tạo. B. Quyền được phát triển. C. Quyền tinh thần. D. Quyền văn hóa.

**Câu 25.** Quyền của công dân được hưởng đời sống vật chất và tinh thần đầy đủ để phát triển toàn diện là nội dung quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền được phát triển. B. Quyền được tham gia. C. Quyền được học tập. D. Quyền được tồn tại.

**Câu 26.**Pháp luật nước ta quy định trừng trị nghiêm khắc những hành vi xâm phạm quyền phổ biến các tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học là nhằm thúc đẩy quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền được phát triển. B. Quyền tinh thần. C. Quyền sáng tạo. D. Quyền văn hóa, giáo dục.

**Câu 27.** Nội dung nào dưới đây không thuộc quyền được phát triển của công dân ?

A. Những người phát triển sớm về trí tuệ có quyền được học vượt lớp.

B. Những học sinh là con thương binh, bệnh binh được miễn giảm học phí.

C. Những học sinh học xuất sắc có thể được học ở các trường chuyên.

D. Những người đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia được tuyển thẳng vào đại học.

**Câu 28.** Nếu không trúng tuyển vào đại học công lập, công dân có thể thực hiện quyền học tập thường xuyên, học suốt đời của mình bằng cách nào dưới đây ?

A. Học ở trường tư thục. B. Học ở hệ tại chức.b C. Học ở hệ từ xa. D. Học ở các loại hình trường lớp khác nhau.

**Câu 29.** Sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông, H tiếp tục vào học Đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh. H đã thực hiện quyền nào của công dân ?

A. Học thường xuyên, học suốt đời. B. Học ở nhiều hình thức khác nhau.

C. Học không hạn chế. D. Học khi có điều kiện.

**Câu 30.** Vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên chị P không có điều kiện học tiếp ở đại học. Sau mấy năm, chị P vừa làm việc ở nhà máy, vừa theo học tại chức. Chị P đã thực hiện quyền nào của công dân ?

A. Quyền lao động thường xuyên, liên tục. B. Quyền được phát triển toàn diện.

C. Quyền học thường xuyên, học suốt đời. D. Quyền tự do học tập.

**Câu 31.** Nếu không có điều kiện theo học hệ chính quy, công dân có thể thực hiện quyền học tập thường xuyên, học suốt đời của mình bằng cách nào dưới đây ?

A. Học ở hệ tại chức. B. Học ở nơi nào mình muốn. C. Học ở bất cứ ngành nào. D. Học theo sở thích.

**Câu 32.** Sau hai năm tìm tòi, nghiên cứu, anh A là kỹ sư nhà máy đã tạo ra sáng kiến hợp lý hóa quy trình sản xuất, khiến năng suất lao động cao hơn trước. Anh A đã thực hiện quyền nào của dưới đây của mình ?

A. Quyền học tập. B. Quyền được phát triển. C. Quyền sáng tạo. D. Quyền lao động.

**Câu 33.**Sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở, X được vào học Trường Trung học phổ thông Chuyên của tỉnh. X đã được hưởng quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền học không hạn chế. B. Quyền học suốt đời. C. Quyền được phát triển. D. Quyền tự do học tập.

**Câu 34.**Bạn L học giỏi nên đã được vào học lớp chuyên Anh của Trường Trung học phổ thông X. Vậy L đã được hưởng quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền học tập không hạn chế. B. Quyền học thường xuyên, học suốt đời.

C. Quyền được phát triển. D. Quyền học tập theo sở thích.

**Câu 35.** H có năng khiếu âm nhạc, đã giành giải thưởng quốc gia về đàn Piano, nên H được tuyển thẳng vào Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam. Vậy H đã được hưởng quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền học tập theo sở thích. B. Quyền được khuyến khích, bồi dưỡng phát triển tài năng.

C. Quyền học tập không hạn chế. D. Quyền được học tập có điều kiện trong môi trường âm nhạc.

**Câu 36.**Kh. rất say mê nhạc cụ dân tộc, giành giải Ba trong cuộc thi quốc gia và được đặc cách nhận vào học tại Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam. Kh. đã được hưởng quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền học không hạn chế. B. Quyền thường xuyên, học suốt đời.

C. Quyền được phát triển. D. Quyền bình đẳng về cơ hội học tập.

**Câu 37.** Sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông, Tr. tiếp tục vào học Đại học. Vậy Tr. Đã thực hiện quyền nào dưới đây của công dân ?

A. Quyền thường xuyên, học suốt đời. B. Quyền tự do học tập.

C. Quyền học không hạn chế. D. Quyền được phát triển.

**Câu 38.** Quyền được khuyến khích, bồi dưỡng để phát triển tài năng của công dân thuộc nhóm quyền nào dưới đây?

A. Quyền được sáng tạo. B. Quyền được tham gia. C. Quyền được phát triển. D. Quyền tác giả

**Câu 39.** Tác phẩm văn học do công dân tạo ra được pháp luật bảo hộ thuộc quyền nào dưới đây của công dân?

A. Quyền tác giả. B. Quyền sở hữu công nghiệp. C. Quyền phát minh sáng chế. D. Quyền được phát triển.

**Câu 40.** Quan điểm nào dưới đây **sai** khi nói về quyền học tập của công dân?

A. Quyền học tập không hạn chế. B. Quyền học bất cứ ngành, nghề nào.

C. Quyền học thường xuyên, học suốt đời. D. Quyền học tập khi có sự đồng ý của các cơ quan có thẩm quyền.

**Câu 41.** Quyền sáng tạo của công dân được pháp luật quy định là

A. quyền sở hữu công nghiệp. B. quyền được tự do thông tin.

C. quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí. D. quyền tự do ngôn luận.

**Câu 42.** Nội dung cơ bản của quyền học tập của công dân là mọi công dân

A. đều được ưu tiên trong tuyển chọn vào trường đại học. B. đều bình đẳng về cơ hội học tập.

C. đều phải đóng học phí. D. là dân tộc thiểu số được hưởng ưu tiên.

**Câu 43.** Quyền phát triển của công dân được thể hiện ở mấy nội dung?

A. Một. B. Hai. C. Ba. D. Bốn.

**Câu 44.** Ý nào sau đây sai khi nói về quyền được phát triển của công dân?

A. Được sống trong môi trường xã hội và tự nhiên có lợi cho sự tồn tại và phát triển về mọi mặt.

B. Có mức sống đầy đủ về vật chất.

C. Được cung cấp thông tin và chăm sóc sức khỏe.

D. Được khuyến khích và bồi dưỡng phát triển tài năng khi có sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

**Câu 45.** Quyền học tập, quyền sáng tạo và quyền phát triển của công dân được quy định trong

A. Hiến pháp. B. Luật giáo dục. C. Luật khoa học và công nghệ. D. Luật sở hữu trí tuệ.

**Câu 46.** Nội dung nào dưới đây **không thể hiện** quyền học tập của công dân?

A. Công dân có quyền học bất cứ ngành nghề nào. B. Công dân có quyền học suốt đời.

C. Công dân có quyền được bồi dưỡng phát triển tài năng. D. quyền được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập. **Câu 47.** Nội dung nào dưới đây **không thể hiện** quyền học tập của công dân?

A. Học tập suốt đời. B. Học bất cứ ngành nghề nào. C. Tự do nghiên cứu khoa học. D. Học không hạn chế.

**Câu 48.** Do B không đủ điểm để vào trường THPT công lập, em đã nộp đơn xin vào học ở trung tâm GDTX của huyện và đã được chấp nhận. Điều này thể hiện công dân có quyền

A. được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập. B. học không hạn chế.

C. học bất cứ ngành nghề nào. D. học thường xuyên, học suốt đời.

**Câu 49.** Công dân có quyền học thường xuyên, học suốt đời có nghĩa là công dân có thể

A. học tất cả các ngành, nghề yêu thích. B. học từ thấp đến cao.

C. học bằng nhiều hình thức. D. học không hạn chế.

**Câu 50.** Quyền nào dưới đây thể hiện quyền sáng tạo của công dân?

A. Học tập suốt đời. B. Được biết thông tin chăm sóc sức khỏe.

C. Tự do nghiên cứu khoa học. D. Khuyến khích để phát triển tài năng.

**Câu 51.** Quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền hoạt động khoa học, công nghệ là nội dung của

A. quyền học tập của công dân. B. quyền sáng tạo của công dân.

C. quyền được phát triển của công dân. D. quyền tự do của công dân.

**Câu 52.** Công dân được khuyến khích để phát triển tài năng là thể hiện

A. quyền học tập của công dân. B. quyền sáng tạo của công dân.

C. quyền được phát triển của công dân. D. Quyền tự do của công dân.

**Câu 53.** Sau một thời gian nghiên cứu, A đã cải tiến thành công máy gặt đập liên hoàn cho phù hợp với điều kiện ở địa phương. Anh A đã thực hiện quyền nào dưới đây của mình?

A. Quyền học tập. B. Quyền sáng tạo. C. Quyền phát triển. D. Quyền tự do.

**Câu 54.** Chị A có năng khiếu ca hát nên muốn theo con đường nghệ thuật, nhưng bố mẹ A không đồng ý và ép A phải thi vào Sư phạm. A sẽ chọn cách xử sự như thế nào cho phù hợp với quy định pháp luật?

A. Giải thích để bố mẹ hiểu là A có quyền lựa chọn ngành nghề.

B. Sẽ thi vào trường Sư phạm theo yêu cầu của bố mẹ.

C. Giả vờ nghe theo bố mẹ nhưng vẫn thi trường nghệ thuật.

D. Chỉ trích việc làm của bố mẹ trên Facebook.

**Câu 55.** Được anh T thông tin việc anh P nhờ anh C hoàn thiện hồ sơ để đăng ký bản quyền đề tài Y, chị H đã đề nghị anh T bí mật sao chép lại toàn bộ nội dung đề tài này rồi cùng mang bán cho chị Q. Sau đó, chị Q thay đổi tên đề tài, lấy tên mình là tác giả rồi gửi tham dự cuộc thi tìm kiếm tài năng tỉnh X. Những ai dưới đây vi phạm quyền sáng tạo của công dân?

A. Chị Q và anh T. B. Chị H và chị Q. C. Chị H, chị Q và anh T. D. Chị H, chị Q và anh P.

**Câu 56.** Ông A có hai đứa con sinh đôi , một trai và một gái. Khi tốt nghiệp cấp Trung học cơ sở, ông chỉ cho đứa con trai tiếp tục học lên, còn đứa con gái thì bắt ở nhà phụ giúp gia đình. Việc làm của ông A là trái với quyền nào của công dân đây ?

A. Học không han chế. B. Học bất cứ ngành nghề nào.

C. Học thường xuyên. D. Đối xử bình đẳng về cơ hội học tâp.

**Câu 57.** Sau khi tốt nghiệp THPT, thấy mình có năng khiếu ca hát nên Q quyết định thi vào Học viện âm nhạc mặc dù gia đình có truyền thống làm nghề sư phạm. Q đã thực hiện quyền học tập nào dưới đây?

A. Học không hạn chế B. Học bất cứ ngành nghề nào.

C. Học thường xuyên. D. Đối xử bình đẳng về cơ hội học tâp.

**Câu 58.** Sau tốt nghiệp THPT, vì hoàn cảnh khó khăn , anh K phải dừng việc học phải đi làm ăn kiếm sống. Sau khi ổn định đời sống, anh lại làm hồ sơ thi vào Đại học kiến trúc thỏa mãn niềm đam mê học tập của mình. Anh K đã thực hiện quyền nào của mình dưới đây?

A. Học không hạn chế B. Học bất cứ ngành nghề nào.

C. Học thường xuyên, suốt đời. D. Đối xử bình đẳng về cơ hội học tâp.

**Câu 59.** Dù đạt giải Nhất kì thi quốc gia môn Lịch sử nhưng H không nộp hồ sơ ở những nghành được phép tuyển thẳng mà lại thi vào Trường Đại học Y để thỏa mãn niềm đam mê trở thành bác sĩ của mình. H đã thực hiện quyền nào dưới đây?

A. Học không hạn chế B. Học bất cứ ngành nghề nào.

C. Học thường xuyên. D. Đối xử bình đẳng về cơ hội học tâp.

**Câu 60.** Vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên chị L không có điều kiện học tiếp ở đại học. Sau mấy năm, chi L vừa may mặc ở nhà vừa theo học Đại học hệ vừa học vừa làm vào buổi tối để thỏa mãn niềm đam mê học tập. Chị L đã thực hiện quyền nào dưới đây?

A. Học không hạn chế B. Học bất cứ ngành nghề nào.

C. Học thường xuyên, suốt đời. D. Đối xử bình đẳng về cơ hội học tâp.

**Câu 61.** Dù 83 tuổi , cụ Lê Phước Thiệt ở Quảng Nam vẫn đang theo học Cao học ngành Quản trị kinh doanh tại trường Đại học Duy Tân ( Đà Nẵng) để nối lại con đường học tập dang dở trước kia của mình. Cụ thiệt đã thực hiện quyền nào dưới đây của công dân?

A. Học không hạn chế B. Học bất cứ ngành nghề nào.

C. Học thường xuyên, suốt đời. D. Đối xử bình đẳng về cơ hội học tâp.

**Câu 62 .** Với mô hình “ Máy thu và xử lí bão trong lòng đất, hai cô bé 10 tuổi Đinh Quỳnh Ngân và Đinh Thị Nguyệt Minh , lớp 5 ở Ninh Bình đã đạt giải Nhất cuộc thi “ Ý tưởng trẻ thơ” năm 2015-2016 do Bộ giáo dục và Đào tạo tổ chức với phần thưởng 20 triệu đồng. Với việc tham gia cuộc thi, hai bé Ngân và Minh đã thực hiện quyền gì?

A. Quyền sở hữu B. Quyền học tập C. Quyền sáng tạo D. Quyền được phát triển.

**Câu 63.** Ông D hiện là giám đốc của một Công ty lớn , ông bắt ép con trai T của mình theo học ngành Quản trị kinh doanh để có điều kiện tốt hơn về việc làm trong khi L lại có năng khiếu và sở thích và nguyện vọng làm việc trong nghề ca hát. T cần dựa vào quyền nào dưới đây của công dân để thuyết phục bố?

A. Học không hạn chế B. Tự do lựa chọn ngành nghề.

C. Học thường xuyên. D. Đối xử bình đẳng trong học tâp.

**Câu 64.** Nội dung nào dưới đây thể hiện quyền học tập không hạn chế của công dân?

A. Công dân có quyền học từ Tiểu học đến Trung học, Đại học và Sau đại học.

B. Công dân có quyền học bằng nhiều hình thức khác nhau.

C. Công dân có quyền thi tuyển, xét tuyển vào đại học.

D. Công dân có quyền học ở các cấp độ khác nhau.

**Câu 65.** Cậu bé Hoàng Hải quê ở Tuyên Quang, khi mới 5 tuổi đã đoạt giải thưởng trong cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh - thiếu niên, nhi đồng toàn quốc nên đã được đặc cách vào lớp 1, rồi đặc cách vào lớp 2. Việc đặc cách này thể hiện

A. quyền học tập không hạn chế của công dân B. quyền học tập và sáng tạo của công dân

C. quyền học tập và quyền được phát triển của công dân D. quyền học tập tự do của công dân

**Câu 66.** Anh M đăng kí học thêm văn bằng 2 môn tiếng Anh để nâng cao trình độ vào các ngày thứ 7 và chủ nhật hằng tuần. Việc làm đó thể hiện

A. mọi công dân có quyền học tập không hạn chế. B. công dân có thể học bất cứ ngành, nghề nào.

C. công dân có quyền học thường xuyên, học suốt đời. D. công dân được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập.

**Câu 67.** Bạn K là dân tộc Nùng, bố mẹ bạn K cho bạn đi học ở dưới huyện cùng các bạn dân tộc Kinh.Việc làm của bạn L thể hiện

A. mọi công dân có quyền học tập không hạn chế. B. công dân có thể học bất cứ ngành, nghề nào.

C. công dân có quyền học thường xuyên, học suốt đời. D. công dân được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập.

**Câu 68.** Bạn D sáng tạo ra máy bắt bọ xít giúp ích cho người nông dân trong việc tăng năng suất cây vải. Việc làm của D thể hiện

A. quyền học tập. B. quyền sáng tạo. C. quyền phát triển. D. quyền nghiên cứu khoa học.

**Câu 69.** Những người có tài được tạo mọi điều kiện để làm việc và phát triển, cống hiến tài năng cho Tổ quốc thuộc

A. quyền học tập. B. quyền sáng tạo. C. quyền phát triển. D. quyền nghiên cứu khoa học.

**Câu 70.** Trẻ em được hưởng chế độ chăm sóc sức khỏe ban đầu thuộc

A. quyền học tập. B. quyền sáng tạo. C. quyền phát triển. D. quyền nghiên cứu khoa học.

**Câu 79.** Truyện ngắn do công dân sáng tác được pháp luật bảo hộ thuộc quyền nào dưới đây của công dân?

A. Quyền tác giả. B. Quyền sở hữu công nghiệp.

C. Quyền phát minh sáng chế. D. Quyền được phát triển.

**Câu 80.** Quyền học tập của công dân có nội dung cơ bản là

A. mọi công dân đều được ưu tiên trong tuyển chọn vào các trường đại học, cao đẳng như nhau.

B. mọi công dân đều bình đẳng về cơ hội học tập.

C. mọi công dân đều phải đóng học phí.

D. chỉ có học sinh dân tộc thiểu số mới được cộng điểm ưu tiên.

**Câu 81.** Mục đích thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục của Nhà nước là để

A. tạo điều kiện cho ai cũng được học hành.

B. mọi công dân bình đẳng, nhưng phải có sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

C. ưu tiên cho các dân tộc thiểu số.

D. ưu tiên tìm tòi nhân tài, góp phần phụng sự đất nước.

**Câu 82.** Quyền sáng tạo của công dân bao gồm quyền tác giả, .............. và hoạt động khoa học, công nghệ.Từ thích hợp trong dấu chấm là

A. quyền sở hữu trí tuệ. B. quyền sở hữu công nghiệp.

C. quyền sáng tác. D. quyền tự do sáng tác.

**Câu 83.** Quyền học tập của công dân được quy định trong

A. Luật dân sự B. Luật giáo dục.

C. Luật khoa học và công nghệ. D. Luật sở hữu công nghiệp.

**Câu 84.** Học bằng nhiều hình thức khác nhau, ở các loại hình trường lớp khác nhau là nội dung

A. quyền học không hạn chế. B. quyền được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập.

C. quyền học thường xuyên, học suốt đời. D. quyền học bất cứ ngành nghề nào.

**Câu 85.** Quyền học tập của công dân có nghĩa là

A. mọi công dân đều có quyền học từ thấp đến cao, học bất cứ ngành nghề nào, có thể học bằng nhiều hình thức và có thể học thường xuyên, học suốt đời.

B. mọi công dân đều có quyền học tập giống nhau, tự do lựa chọn học bất cứ ngành nghề nào.

C. mọi công dân đều có quyền học tập không hạn chế, được sống trong môi trường xã hội và tự nhiên có lợi cho việc học tập.

D. mọi công dân đều được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập, được tạo mọi điều kiện về vật chất, tinh thần để học tập, phát huy tính sáng tạo của công dân.

**Câu 86.** Nhà nước ưu tiên cho những HS có thành tích cao trong kì thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế được tuyển thẳng vào các trường ĐH, điều này thuộc nội dung nào sau đây?

A. Công dân có quyền được khuyến khích, bồi dưỡng để phát triển tài năng.

B. Công dân được hưởng đời sống vật chất, tinh thần đầy đủ để phát triển toàn diện.

C. Công dân được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập.

D. Công dân có quyền tự do trong học tập.

**Câu 87.** Học tập là

A. quyền và nghĩa vụ của công dân. B. nghĩa vụ của công dân.

C. quyền của công dân. D. trách nhiệm của công dân.

**Câu 88.** Nội dung nào thể hiện quyền học tập của công dân?

A. Mọi công dân đều có quyền học tập không hạn chế.

B. Mọi công dân đều được tự do nghiên cứu khoa học.

C. Mọi công dân đều được sống trong môi trường thuận lợi.

D. Mọi công dân đều có quyền hưởng thụ thành tựu văn hóa.

**Câu 89.** nội dung nào thể hiện quyền sáng tạo của công dân?

A. Chỉ nhà khoa học mới có quyền sáng tạo.

B. Chỉ những người lao động trí óc mới có quyền sáng tạo.

C. Mọi công dân đều có quyền sáng tạo.

D. Chỉ những người đủ tuổi trưởng thành mới có quyền sáng tạo.

**Câu 90.** Trong các nội dung dưới đây nội dung **không** gắn với quyền sáng tạo của công dân là

A. quyền tác giả. B. quyền sở hữu công nghiệp.

C. quyền sáng tác các tác phẩm văn học. D. quyền được chăm sóc sức khỏe.

**Câu 91.** Đỗ đại học nhưng bố Hạnh không cho đi học vì cho rằng con gái không cần phải học nhiều. Nếu em rơi vào trường hợp của Hạnh em sẽ chọn cách ứng xử nào sau đây cho phù hợp với pháp luật?

A. Khuyên bố cho đi học. B. Nhờ giáo viên chủ nhiệm khuyên bố cho đi học.

C. Nghe theo lời bố mình . D. giải thích cho bố hiểu về quyền học tập của công dân.

**Câu 92.** Nam là học sinh lớp 11 nhưng đã chế tạo được chiếc máy lọc nước được cấp bằng sáng chế. Trong trường hợp này, Nam đã phát huy quyền nào dưới đây?

A. Quyền học tập. B. Quyền sáng tạo. C. Quyền phát triển. D. Quyền lao động.

**Câu 93.** Quyền học tập của công dân có nghĩa là mọi công dân đều

A. có quyền được đến trường học tập. B. được hửơng những ưu đãi trong học tập.

C. đều có quyền học những ngành nghề mình thích. D. đều được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập.

**Câu 94.** Quyền sáng tạo của công dân có nghĩa là

A.công dân có quyền tham gia các hoạt động xã hội.

B.công dân có quyền tự do nghiên cứu khoa học, tự do tìm tòi, sáng tạo.

C.công dân có quyền lựa chọn những ngành nghề phù hợp với khả năng của mình.

D.công dân có quyền được khuyến khích bồi dưỡng để phát triển tài năng

**Câu 95.** Nội dung **không phù hợp** với quyền phát triển của công dân là

A.mọi công dân đều có đời sống vật chất đầy đủ.

B.mọi công dân đều được hưởng điều kiện chăm sóc y tế như nhau.

C.mọi công dân đều đuợc hưởng ưu đãi trong học tập để phát triển tài năng.

D.những người có tài được tạo mọi điều kiện để làm việc và phát triển tài năng

**Câu 96.** Sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông em có nguyện vọng muốn thi vào trường đại học sư phạm, nhưng ba mẹ em lại không đồng ý, bắt em phải thi vào trường kinh tế vì lý do sau này sẽ thay ba quản lý công ty của gia đình. Trong trường hợp này em sẽ

A.thi vào trường kinh tế để ba mẹ vui lòng.

B.bỏ qua ý kiến của ba mẹ vì mình không muốn làm những gì mình không thích.

C.dùng lời lẽ thuyết phục ba mẹ nên tôn trọng ý kiến, nguyện vọng, và khả năng của con

D.nhờ người thân, bạn bè thuyết phục ba mẹ.

**Câu 97.** Sau một thời gian tìm tòi, nghiên cứu và được cô giáo hướng dẫn, Lan Anh và Khánh Ngân học sinh lớp 10 trường THPT Trần Hưng Đạo đã sáng chế ra loại phân bón hỗn hợp giữa vỏ hàu và bã cà phê. Sáng chế này đã được nhà trường gửi đi thi nghiên cứu khoa học đạt giải nhất Tỉnh, giải ba Quốc gia. Nhiều người khuyên nên mang sản phẩm của mình đi đăng kí bản quyền sở hữu công nghiệp. Nhưng bên cạnh đó cũng có người ngăn cản. nếu em là bạn 2 học sinh ấy em sẽ

A. không đăng kí bản quyền vì cho rằng chỉ những sáng chế của các nhà khoa học mới được cấp bản quyền.

B. đăng kí hay không thì có khác gì nhau. Dù sao sản phẩm của mình cũng đã được cấp tỉnh công nhận và trao giải.

C. cứ mang đi dăng kí bản quyền, được thì tốt, không thì cũng chẳng sao.

D.mang đi đăng kí bản quyền. vì đây là cơ sở pháp lý để nhà nước bảo hộ cho sản phẩm của mình.

**Câu 98.** Trong kì thi nghiên cứu, sáng tạo KHKT quốc gia, Lan Anh và Khánh Ngân lớp 10 Trường THPT Trần Hưng Đạo đạt giải ba, sau khi tốt nghiệp THPT, 2 bạn sẽ được tuyển thẳng vào khoa Sinh học Trường Đại học khoa học tự nhiên Thành phố Hồ Chí Minh. Theo em đây là việc làm thể hiện nội dung

A. qyền học tập của công dân. B. quyền bình đẳng về cơ hội học tập của công dân.

C. quyền được khuyến khích, phát triển tài năng. D. quyền sáng tạo của công dân.

**Câu 99.** Bạn Drak là người dân tộc H’mông có hộ khẩu thường trú trong thời gian học trung học phổ thông là 24 tháng tại khu vực 1, khi tham gia xét tuyển đại học bạn được ưu tiên cộng điểm. Điều này thể hiện

A. bảo đảm điều kiện để bồi dưỡng nhân tài. B. công bằng xã hội trong giáo dục.

C. trách nhiệm của nhà nước. D.khuyến khích, phát huy sáng tạo trong học tập.

**BÀI 9. PHÁP LUẬT VỚI SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA ĐẤT NƯỚC**

**Câu 1.** Việt Nam đang nỗ lực thực hiện chính sách xóa đói, giảm nghèo. Đây là nội dung của pháp luật về

A. phát triển văn hóa. B. phát triển kinh tế. C. bảo vệ mội trường. D.các lĩnh vực xã hội.

**Câu 2**. Hoạt động nào dưới đây **không phải** là tệ nạn xã hội?

A. Mại dâm. B. Mê tín. C. Cúng giỗ. D. Cờ bạc.

**Câu 3**. Pháp luật quy định các mức thuế khác nhau đối với các doanh nghiệp, căn cứ vào

A. uy tín của người đứng đầu doanh nghiệp. B. ngành, nghề, lĩnh vực và địa bàn kinh doanh.

C. thời gian kinh doanh của doanh nghiệp. D. khả năng kinh doanh của doanh nghiệp.

**Câu 4**. Theo luật, những người nào được thành lập doanh nghiệp tư nhân?

A. Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên. B. Mọi người khi đủ điều kiện theo qui định của pháp luật.

C. Mọi người khi có tài sản. D. Mọi công dân đang sinh sống tại Việt Nam.

**Câu 5**. Một trong những giải pháp tạo ra nhiều việc làm mà pháp luật qui định là

A. nâng cao chất lượng nguồn lao động.

B. tăng lương và thu nhập cho người lao động.

C. khuyến khích doanh nghiệp nâng cao trình độ công nghệ.

D. cho phép mở rộng các hình thức sản xuất kinh doanh.

**Câu 6**.Pháp lệnh dân số qui định việc sinh một hoặc hai con do vợ chồng bàn bạc và

A. vợ quyết định. B. chồng quyết định. C. cùng nhau quyết định.D. pháp luật quyết định.

**Câu 7**.Cơ sở sản xuất kinh doanh X được cấp phép kinh doanh ngành đá quí, nhưng cơ sở kinh doanh X bị thua lỗ nên chuyển sang kinh doanh mặt hàng điện thoại di động. Vậy cơ sở kinh doanh X đã vi phạm nghĩa vụ gì ?

A.Kinh doanh không đúng ngành, nghề đã đăng ký. B. Nộp thuế và bảo vệ lợi ích người tiêu dùng.

C. Bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. D. Tuân thủ các qui định về an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

**Câu 8**. Anh H là trưởng phòng kinh doanh của một công ty X, cuối năm anh H được công ty thưởng 200 triệu đồng và chủ động đến cơ quan nộp thuế. Trong trường hợp này anh H đã thực hiện nghĩa vụ thuế gì ?

A. Thuế thu nhập doanh nghiệp. B. Thuế giá trị gia tăng. C. Thuế tiêu thụ đặc biệt. D. Thuế thu nhập cá nhân.

**Câu 9**. Cửa hàng buôn bán đồ điện của ông T đang kinh doanh thì bị cơ quan thuế yêu cầu ngừng hoạt động kinh doanh, vì lý do chưa nộp thuế theo quy định. Trong trường hợp này ông T đã **không** thực hiện tốt nghĩa vụ gì ?

A. Kinh doanh ngành nghề pháp luật cấm. B. Nộp thuế trong kinh doanh .

C. Gây mất trật tự an toàn xã hội. D. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

**Câu 10**.Một trong những chương trình xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam có nội dung: phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi

1. 134. B.135. C.136. D. 137.

**Câu 11**. Ông A là chủ một trang trại lợn đã trộn chất Clenbuterol và salbutamol (dùng chữa bệnh hen suyễn ở người) cho vào thức ăn của lợn. Tác dụng phụ của 2 chất này làm cho lợn nở nang, tăng trọng nhanh, nhất là tăng lượng nạc. Theo em,việc làm này của ông A là

1. không vi phạm pháp luật.

B. không ảnh hưởng đến sức khỏe của người tiêu dùng.

C. vi phạm quy định không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi của pháp luật.

D. không vi phạm pháp luật, chỉ vi phạm đạo đức trong kinh doanh.

**Câu 12.** Vợ chồng anh P chị M đã có hai cô con gái, nhưng anh P muốn vợ mình sinh thêm một cậu con trai để nối dõi tông đường. Nếu em là người thân của gia đình anh P em sẽ khuyên họ điều gì?

A. Cứ sinh thêm cho vui cửa, vui nhà. B. Kiếm một đứa con trai sau này còn thờ cúng.

1. Trời sinh voi, sinh cỏ thôi mà, không đáng lo. D.Dù gái hay trai, chỉ hai là đủ.

**Câu 13.** Một trong những nội dung về quyền tự do kinh doanh của công dân là, công dân có quyền kinh doanh

A. trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm. B. bất cứ ngành nghề nào theo sở thích.

C. ở bất cứ địa điểm nào. D. vào bất cứ thời gian nào trong ngày.

**Câu 14.** Theo Luật Doanh nghiệp, trường hợp nào dưới đây không được thành lập và quản lý doanh nghiệp ?

A. Cán bộ, công chức nhà nước. B. Người đang không có việc làm.

C. Nhân viên doanh nghiệp tư nhân. D. Sinh viên.

**Câu 15.** Một trong những nội dung về quyền tự do kinh doanh của công dân là :

A. Công dân có đủ điều kiện do pháp luật quy định đều có hoạt động kinh doanh.

B. Công dân được tự do kinh doanh bất cứ mặt hàng nào.

C. Công dân được kinh doanh ở bất cứ nơi nào.

D. Mọi công dân đều có quyền thành lập doanh nghiệp.

**Câu 16.** Trong những nghĩa vụ dưới đây của người kinh doanh, nghĩa vụ nào là quan trọng nhất ?

A. Nộp thuế đầy đủ. B. Bảo vệ môi trường.

C. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. D. Bảo vệ tài nguyên.

**Câu 18.** Một trong các nghĩa vụ của người kinh doanh là

A. bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. B. giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

C. đảm bảo tăng trưởng kinh tế đất nước. D. phòng, chống buôn bán ma túy.

**Câu 19.** Ở nước ta hiện nay, chủ thể nào dưới đây có quyền thành lập doanh nghiệp ?

A. Ngưởi chưa thành niên. B. Tổ chức, cá nhân theo quy dịnh của Luật Doanh nghiệp.

C. Người bị mất năng lực hành vi dân sự. D. Người đang chấp hành hình phạt tù.

**Câu 20.** Theo quy định của pháp luật, người kinh doanh không phải thực hiện nghĩa vụ nào dưới đây ?

A. Nộp thuế đầy đủ. B. Công khai thu nhập trên báo chí.

C. Bảo vệ môi trường. D. Tuân thủ các quy định về quốc phòng, an nình.

**Câu 21.** Pháp luật quy định các mức thuế khác nhau đối với các doanh nghiệp, căn cứ vào

A. uy tín nguời đứng đầu doanh nghiệp. B. ngành, nghề, lĩnh vực và địa bàn kinh doanh.

C. khả năng kinh doanh của doanh nghiệp. D. chủ trương kinh doanh của doanh nghiệp.

**Câu 22.** Pháp luật phòng, chống tệ nạn xã hội quy định về

A. ngăn chặn và bài trừ tệ nạn xã hội. B. phòng, chống thiên tai.

C. thúc đẩy phát triển dân số. D. phòng, chống nạn thất nghiệp.

**Câu 23.** Để phòng, chống tệ nạn xã hội, pháp luật quy định về ngăn chặn và bài trừ các tệ nạn xã hội, trong đó có

A. bài trừ nạn ma túy, mại dâm. B. bài trừ nạn hút thuốc lá.

C. cấm uống rượu. D. hạn chế chơi game.

**Câu 24.** Anh Kh. có ý định mở cửa hàng bán thuốc bảo vệ thực vật. Anh Kh. cần có điều kiện nào dưới đây để có thể đăng ký mở cửa hàng ?

A. Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Y. B. Không cần bằng cấp nào nữa.

C. Cần có bằng tốt nghiệp cao đẳng nông nghiệp. D. Cần có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức bất kỳ.

**Câu 25.** Đ bị Công an bắt vì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của Đ đã vi phạm pháp luật nào dưới đây ?

A. Phòng, chống tội phạm. B. Kinh doanh trái phép. C. Phòng, chống ma túy. D. Tàng trữ ma túy.

**Câu 26.** C bị Công an bắt vì hành vi buôn bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Hành vi của C đã vi phạm pháp luật nào dưới đây ?

A. Phòng, chống tội phạm. B. Kinh doanh trái phép. C. Phòng, chống ma túy. D. Tàng trữ ma túy.

**Câu 27.** Công ty A kinh doanh có hiệu quả, nhưng thường xuyên kê khai thuế không đúng với số liệu trên thực tế. Công ty A đã vi phạm

A. trách nhiệm của người sản xuất kinh doanh. B. quan tâm của người kinh doanh.

C. nghĩa vụ của người kinh doanh. D. nghĩa vụ của công dân.

**Câu 28.** Công ty A ở tỉnh Cao Bằng và Công ty B ở tỉnh Hải Dương cùng sản xuất vở học sinh, nhưng Công ty A chỉ đóng thuế thu nhập doanh nghiệp với mức thấp hơn Công ty B. Căn cứ vào yếu tố nào dưới đây mà hai công ty lại có hai mức thuế khác nhau ?

A. Lợi nhuận thu được. B. Quan hệ quen biết. C. Địa bàn kinh doanh. D. Khả năng kinh doanh.

**Câu 29.** Sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông, L xin mở cửa hàng bán thuốc tân dược, nhưng bị cơ quan đăng ký doanh nghiệp từ chối. Theo em, trong các lý do dưới đây, lý do từ chối nào của cơ quan đăng ký kinh doanh là đúng pháp luật ?

A. L chưa đủ tuổi. B. L chưa quen kinh doanh thuốc tân dược.

C. L chưa có chứng chỉ hành nghề kinh doanh thuốc tân dược. D. L chưa nộp thuế.

**Câu 30.** Sau khi nhận bằng tốt nghiệp Trường Đại học Luật Hà Nội, anh M có ý định mở Văn phòng Luật sư. Anh M cần có điều kiện nào dưới đây để có thể đăng ký mở Văn phòng Luật sư ?

A. Bằng thạc sỹ Luật. B. Không cần bằng cấp nào nữa.

C. Chứng chỉ hành nghề luật sư. D. Giấy chứng nhận kinh nghiệm làm luật sư.

**Câu 31.** Nội dung nào dưới đây là một trong các nghĩa vụ của người kinh doanh ?

A. Bảo vệ môi trường. B. Giữ gìn trật tự khu dân cư.

C. Đảm bảo an ninh xã hội. D. Phòng chống buôn bán ma túy.

**Câu 32.** Cơ sở sản xuất nước mắm T sản xuất nước chai có dán nhãn “Nước mắm cá cơm”, nhưng thành phần không có một chút nào từ cá mà được sản xuất haonf hoàn bằng nước, muối và hóa chất mua ở chợ. Hành vi này đã xâm phạm tới

A. quy trình sản xuất kinh doanh. B. công thức sản xuất nước mắm.

C. pháp luật bảo vệ quyền lọi người tiêu dùng. D. pháp luật về cạnh tranh.

**Câu 33.** Sau sự cố gây ô nhiễm môi trường, công ty F đã đền bù cho những người bị thiệt hại và lắp đặt hệ thống xử lý chất thải theo công nghệ tiên tiến. Việc làm này của công ty F là

A. phòng chống sự cố môi trường. B. ứng phó sự cố môi trường.

C. khắc phục ô nhiễm và phục hồi môi trường D. đánh giá thiệt hại môi trường.

**Câu 34.** Trong quá trình sản xuất, Nhà máy sản xuất phân bón K đã xã chất thải chua qua xử lý nên đã gây ô nhiễm nặng cho môi trường. Trong trường hợp này, Nhà máy sản xuất phân bón K đã vi phạm pháp luật gì trong sản xuất kinh doanh ?

A. Phòng ngừa ô nhiễm môi trường. B. Bảo vệ người tiêu dùng.

C. Bảo vệ môi trường. D. Bảo vệ không khí.

**Câu 35.** Công ty A và công ty B sản xuất hai mạt hàng khác nhau nên phải đóng thuế với mức thuế khác nhau. Căn cứ vào yếu tố nào dưới đây mà hai công ty lại có hai mức thuế khác nhau ?

A. Lợi nhuận kinh doanh. B. Sản lượng hàng hóa. C. Ngành nghề kinh doanh. D. Khả năng kinh doanh.

**Câu 36.** Trong quá trình sản xuất mì chính, Công ty B đã trộn nhiều hàn the quá mức cho phép. Hành vi này của cơ sở sản xuất đã xâm phạm tới

A. quy trình sản xuất kinh doanh. B. công thức sản xuát mì chính.

C. pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. D. pháp luật về cạnh tranh.

**Câu 37.** Trong xu hướng toàn cầu hóa, quốc tế hóa hiện nay và để đảm bảo sự lâu dài, hiệu quả mỗi quốc gia nên chọn phát triển theo hướng

A. năng động. B. sáng tạo. C. bền vững. D. liên tục.

**Câu 38.** Những vấn đề cần được ưu tiên giải quyết trong quá trình hướng tới mục tiêu phát triển bền vững là

A. kinh tế, văn hóa, xã hội, mội trường và quốc phòng an ninh.

B. kinh tế, văn hóa, dân số, môi trường và quốc phòng an ninh.

C. kinh tế, việc làm, bình đẳng giới, văn hóa xã hội.

D. kinh tế, văn hóa, xã hội, bình đẳng giới và quốc phòng an ninh.

**Câu 39.** Để thực hiện chiến lược phát triển bền vững đất nước công cụ, phương tiện được xem là có vai trò nổi bật nhất là

A. văn hóa. B. pháp luật. C. tiền tệ. D. đạo đức.

**Câu 40.** Nhà nước sử dụng các công cụ chủ yếu nào để khuyến khích các hoạt động kinh doanh trong những ngành nghề có lợi cho sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước?

A. Tỉ giá ngoại tệ. B. Thuế. C. Tín dụng. D. Lãi suất ngân hàng.

**Câu 41.** Việc đưa ra các quy định về thuế, pháp luật đã tác động đến lĩnh vực

A. môi trường. B. kinh tế. C. văn hóa. D. quốc phòng an ninh.

**Câu 42.** Một trong những nội dung về quyền tự do kinh doanh của công dân là, công dân có quyền kinh doanh

A. những ngành nghề mà pháp luật không cấm. B. bất cứ ngành nghề nào theo sở thích.

C. ở bất cứ địa điểm nào. D. vào bất cứ thời gian nào trong ngày.

**Câu 43.** Một trong những nội dung về quyền tự do kinh doanh của công dân là

A. công dân có đủ điều kiện do pháp luật quy định đều có hoạt động kinh doanh.

B. công dân được tự do kinh doanh bất cứ mặt hàng nào.

C. công dân được kinh doanh ở bất cứ nơi nào.

D. mọi công dân đều có quyền thành lập doanh nghiệp.

**Câu 44.** Pháp luật phòng, chống tệ nạn xã hội quy định về

A. ngăn chặn và bài trừ tệ nạn xã hội. B. phòng, chống thiên tai.

C. thúc đẩy phát triển dân số. D. phòng, chống nạn thất nghiệp.

**Câu 45.** Biện pháp nào dưới đây được nhà nước sử dụng để xóa đói giảm nghèo?

A. Chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. B. Tạo ra nhiều việc làm mới.

C. Mở rộng các hình thức trợ giúp người nghèo. D. Phòng chống tệ nạn xã hội.

**Câu 46.** Hiện nay, để vấn đề gia tăng dân số không ảnh hưởng xấu đến sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường của đất nước, Đảng và nhà nước ta có chủ trương

A. hạn chế gia tăng dân số. B. kiềm chế sự gia tăng dân số.

C. giảm mạnh gia tăng dân số. D. không khuyến khích gia tăng dân số.

**Câu 47.** Công dân có nghĩa vụ thực hiện kế hoạch hóa gia đình; xây dựng quy mô gia đình ít con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc bền vững là nội dung được quy định trong

A. Hiến pháp và Luật Hôn nhân và gia đình. B. Hiến pháp và Pháp lện Dân số.

C. Luật Hôn nhân và gia đình và Pháp lệnh Dân số. D. Pháp lệnh Dân số.

**Câu 48.** Đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn trật tự, kỉ cương xã hội, ngăn chặn và bài trừ các tệ nạn xã hội nhất là nạn mại dâm, ma túy là nội dung được quy định trong

A. Hiến pháp và Luật phòng chống ma túy. B. Hiến pháp và Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm.

C. Luật Phòng, chống ma túy và pháp lệnh Phòng, chống mại dâm. D. Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm.

**Câu 49.** Trong quá trình sản xuất mì chính, Công ty B đã trộn nhiều hàn the quá mức cho phép. Hành vi này của cơ sở sản xuất đã xâm phạm tới

A. quy trình sản xuất kinh doanh. B. công thức sản xuất mì chính.

C. pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. D. pháp luật về cạnh tranh.

**Câu 50.** Theo Luật Phòng, chống ma túy năm 2000, hành vi nào dưới đây bị nghiêm cấm?

A. Giáo dục thành viên trong gia đình, người thân về tác hại của ma túy.

B. Giúp đỡ người đã cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng.

C. Đấu tranh với các hành vi trái phép về ma túy của thân nhân.

D. Sản xuất, tàng trữ chất ma túy, tiền chất, thuốc hướng thần.

**Câu 51.** Theo pháp lệnh Phòng, chống mại dâm năm 2003, hành vi nào dưới đây bị nghiêm cấm?

A. Tổ chức giáo dục đạo đức, lối sống cho người bán dâm trong các cơ sở chữa bệnh.

B. Tổ chức dạy nghề, hướng nghiệp cho người bán dâm.

C. Tôn trọng danh dự, nhân phẩm, tính mạng, tài sản của người bán dâm.

D. Tổ chức hoạt động mại dâm.

**Câu 52.** Nội dung nào dưới đây là một trong các nghĩa vụ của người kinh doanh?

A. Bảo vệ môi trường. B. Giữ gìn trật tự khu dân cư.

C. Đảm bảo an ninh xã hội. D. Phòng chống buôn bán ma túy

**Câu 53.** Sau khi phát hiện ra hộp sữa vừa mới mua ở siêu thị đã hết hạn sử dụng, anh X quay lại để trình bày. Lãnh đạo siêu thị đã tiếp nhận sự việc, xin lỗi và bồi thường sản phẩm. Việc làm này của siêu thị là thể hiện nhiệm vụ nào của người sản xuất, kinh doanh ?

A. Nộp thuế đầy đủ. B. Bảo vệ môi trường.

C. Bảo vệ quyền lợi tiêu dùng. D. Thực hiện nghĩa vụ cộng đồng.

**Câu 54.** Do bị bạn bè rủ rê, H đã một số lần thử hút thuốc có chứa chất ma túy. Hành vi sử dụng ma túy của H đã vi phạm pháp luật về lĩnh vực nào dưới đây?

A. Giáo dục. B. Trật tự an toàn xã hội. C. Phòng , chống tệ nạn xã hội. D. Phòng, chống tệ nạn hút thuốc lá.

**Câu 55.** Tổ chức thực hiện cuộc vận động " toàn dân tập thể dục theo gương Bác Hồ " là góp phần thực hiện công tác

A. Xóa đói giảm nghèo. B. Dân số. C. Phòng, chống tệ nạn xã hội. D. Chăm sóc sức khỏe nhân dân.

**Câu 56.** Nước thải Nhà máy Y đã được xử lí đảm bảo an toàn trước khi thải ra môi trường. Trong trường hợp này, Công ty Y đã.

A. Thể hiện trách nhiệm của công ty đối với môi trường.

B. Chú trọng môi trường làm việc của công dân.

C. Thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất kinh doanh.

D. Bảo đảm an toàn trong sản xuất kinh doanh.

**Câu 57.** Nước thải chưa được xử lí của Nhà máy G đã được xae thẳng ra khu dân cư xung quanh. Trong trường hợp này, Nhà máy G đã vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường trong lĩnh vực nào ?

A. Dịch vụ. B. Công nghiệp. C. Sản xuất, kinh doanh. D. Lao đông.

**Câu 58.** Sau sự cố gây ô nhiễm môi trường, Công ty D đã đền bù cho dù cho những người bị thiệt hại và lắp đặt hệ thống xử lí chất thải theo công nghệ tiên tiến. Việc làm này của Công ty D hướng đến

A. Xóa đói giảm nghèo. B. Bảo vệ môi trường.

C. Phòng, chống tệ nạn xã hội. D. Chăm sóc sức khỏe nhân dân.

**Câu 59.** Quyền tự do kinh doanh được hiểu là mọi người được tự do

A. kinh doanh khi có đủ các điều kiện vật chất.

B. kinh doanh trong những ngành, nghề pháp luật cho phép.

C. quyết định thực hiện kinh doanh bất kì mặt hàng nào.

D. quyết định mở rộng quy mô và hình thức kinh doanh.

**Câu 60.** Trường hợp nào dưới đây **không** được đăng ký kinh doanh?

A. Người chưa thành niên. B. Người thành niên.

C. Người có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. D. Cán bộ công chức nhà nước.

**Câu 61.** Các biện pháp kinh tế - tài chính để Nhà nước xóa đói, giảm nghèo là

A. tăng nguồn vốn xóa đói, giảm nghèo. B. mở rộng hình thức trợ giúp người nghèo.

C. cho vay vốn ưu đãi. D. Cả 3 đáp án trên.

HẾT